

BÀI 5: VĂN BẢN NHIỀU CỘT VÀ ĐỊNH TRANG IN

Câu 1: Chức năng Drop Cap dùng để:

- A. Làm chữ hoa cho toàn bộ đoạn văn bản
- B. Làm chữ hoa từ đầu cho toàn bộ văn bản trong đoạn
- C. Làm to kí tự đầu tiên của đoạn và chiếm n dòng
- D. Làm tăng cỡ chữ văn bản trong đoạn

Câu 2: Để đánh số tự động cho các đoạn văn bản liên tiếp, ta có thể chọn:

- A. 
- B. 
- C. 
- D. 

Câu 3: Để viết chỉ số dưới (ví dụ: H₂O) ta chọn:

- A. Ctrl + J
- B. Ctrl +]
- C. Ctrl + =
- D. Ctrl + Shift + =

Câu 4: Để đóng khung một đoạn văn bản, ta dùng nút lệnh:

- A. 
- B. 
- C. 
- D. 

Câu 5: Muốn chèn một Bullet (dấu đầu dòng) vào văn bản đang soạn thảo, ta chọn:

- A. 
- B. 
- C. 
- D. 

Câu 6: Trong Word, muốn ra màn hình in, ta chọn:

- A. Ctrl + I
- B. Ctrl + L
- C. Ctrl + P
- D. Ctrl + Shift + L

Câu 7: Trong Word, nút lệnh nào sau đây cho ta chọn màu kí tự:

- A. 
- B. 
- C. 
- D. 

Câu 8: Sau khi định dạng một nhóm kí tự in đậm, nếu bôi đen các kí tự này, nhấp vào biểu tượng  Format Painter, rồi nhấp vào một nhóm kí tự khác trong văn bản thì điều gì xảy ra?

- A. Nhóm kí tự sẽ in đậm
- B. Nhóm kí tự không in đậm nữa
- C. Toàn bộ đoạn chứa nhóm kí tự sau sẽ in đậm
- D. Nhóm kí tự sẽ in đậm và nghiêng

Câu 9: Để tăng dần kích cỡ chữ cho một nhóm kí tự đang chọn, ta chọn tổ hợp phím nào sau đây?

- A. Ctrl +]
- B. Ctrl + [
- C. Ctrl + =
- D. Ctrl + Shift + =

Câu 10: Để soạn tiêu đề đầu cho trang văn bản, trên Ribbon Insert ta chọn:

- A. Header
- B. Footer
- C. Page Number
- D. Hyperlink

Câu 11: Trong Word, để in văn bản dùng tổ hợp phím?

- A. Ctrl+P.
- B. Ctrl+N.
- C. Ctrl+I.
- D. Ctrl+B.

Câu 12: Để chia cột bắt buộc (văn bản tại vị trí con trỏ sẽ qua cột kế tiếp) ta dùng:

- A. Shift + Enter.
- B. Alt + Enter.

C. Ctrl+Enter.

D. Ctrl+Shift+Enter.

Câu 13: Trong Word, để thay đổi độ rộng một số cột liên tiếp nhau đã chọn sao cho độ rộng vừa khít với nội dung, ta dùng:

A. Tab Page Layout, Columns, More Columns chọn Width.

B. Tab View, Width.

C. nhấp biên trái một ô và nhập đúng.

D. Tab Formulas.

Câu 14: Trong Word, chức năng chia cột văn bản nằm ở Tab nào?

A. Page Layout.

B. Insert.

C. Home.

D. View.

Câu 15: Khi chia cột cho văn bản ta muốn ngắt văn bản sang trang mới ta có thể dùng tổ hợp phím:

A. Ctrl + Enter.

C. Ctrl + Shift + Enter.

B. Alt + Enter.

D. Alt + Shift + Enter.

Câu 16: Với văn bản đang chọn, muốn in đậm, nghiêng và gạch chân, sau khi giữ phím Ctrl bạn sẽ nhấn bộ phím nào sau đây:

A. X, Y và Z.

B. A, B và C.

C. U, I và B.

D. B, I và E.

Câu 17: Trong Word, để tăng kích thước cho văn bản dùng tổ hợp phím:

A. Alt + [

B. Alt +]

C. Ctrl + [

D. Ctrl +]

Câu 18: Trong khi soạn thảo văn bản, nếu kết thúc 1 trang và muốn sang 1 trang mới, bạn chọn:

A. Bấm tổ hợp phím Shift + Enter.

C. Chức năng Page Break trên tab Page Layout.

B. Bấm phím Enter.

D. Chức năng Page Break trên tab Insert.

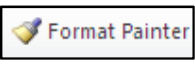
Câu 19: Trong Word, để ngắt văn bản sang cột mới ta chọn biểu tượng nào trong Tab Page Layout / Breaks:

A. Page.

C. Text Wrapping.

B. Column.

D. Next Page.

Câu 20: Trong Word, biểu tượng  dùng để làm gì?

A. Sao chép văn bản.

C. Xóa văn bản.

B. Sao chép phân định dạng của văn bản.

D. Sao chép văn bản xong xóa luôn văn bản..

Câu 21: Trong Word, biểu tượng  dùng để làm gì?

A. Tô màu cho hình.

C. Highlight cho văn bản.

B. không làm gì cả.

D. Tô màu chữ.

Câu 22: Trong Word, biểu tượng  dùng để làm gì?

A. Highlight cho văn bản.

C. Tô màu chữ.

B. không làm gì cả.

D. Tô màu cho hình.

Câu 23: Trong Word, để thụt đầu dòng sang phải cho đoạn văn bản ta dùng tổ hợp phím?

A. 

B. 

C. 

D. 

Câu 24: Trong Word, để thụt đầu dòng sang trái cho đoạn văn bản ta dùng tổ hợp phím?

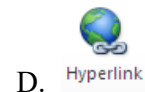
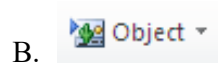
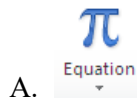
A. 

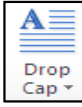
B. 

C. 

D. 

Câu 25: Trong Word để chèn biểu tượng (ký tự đặc biệt) ở chỗ bất kỳ ta dùng nút lệnh?



Câu 26: Để đưa ký tự đầu dòng rơi xuống dạng chữ lớn, ta chọn nút lệnh  trong Tab:

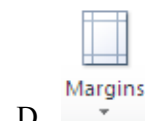
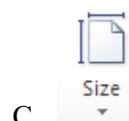
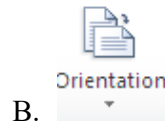
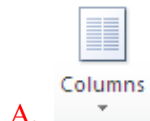
A. View

B. Insert

C. Page Layout

D. Home

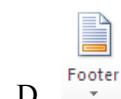
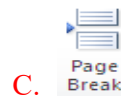
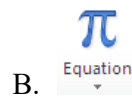
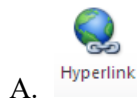
Câu 27: Trong Word, để chia cột cho văn bản ta chọn biểu tượng nào trong Tab Page Layout:



Câu 28: Để tô màu và đóng khung cho đoạn văn bản ta chọn công cụ:



Câu 29: Khi chia cột cho văn bản ta muốn ngắt văn bản sang trang mới ta có thể dùng lệnh:



Câu 30: Trong Word, biểu tượng  dùng để làm gì?

A. Sắp xếp tăng dần.

B. Lọc dữ liệu.

C. Chia cột văn bản.

D. Sắp xếp giảm dần.

BÀI 6: VĂN BẢN DẠNG BẢNG

Câu 1: Để tạo một bảng mới, ta dùng lệnh:

A. Table trên Ribbon Insert.

B. Table trên Ribbon Home.

C. Table trên Ribbon Page Layout.

D. Table trên Ribbon View.

Câu 2: Để chia cột bắt buộc (văn bản tại vị trí con trỏ sẽ qua cột kế tiếp), ta dùng:

A. Ctrl + Enter

B. Ctrl + Shift + Enter

C. Alt + Enter

D. Alt + Shift + Enter

Câu 3: Chức năng Merge Cells dùng để:

A. chia nhóm ô đang chọn thành nhiều ô.

B. gộp nhóm ô đang chọn thành một ô.

C. kẻ khung các ô đang chọn

D. bỏ khung các ô đang chọn

Câu 4: Khi các ô được chọn có nội dung, chức năng Merge Cells sẽ:

A. trộn nội dung của nhóm ô và gộp thành 1 ô.

B. chỉ giữ nội dung ô cuối cùng và gộp thành 1 ô duy nhất.

C. xóa nội dung của nhóm ô chọn và gộp thành 1 ô.

D. chỉ giữ nội dung ô đầu tiên và gộp thành 1 ô duy nhất.

Câu 5: Khi con trỏ ở cuối cùng của bảng, nhấn phím Tab thì:

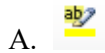
A. con trỏ nhảy về ô đầu tiên của bảng.

B. con trỏ đứng yên vì đã hết bảng.

C. con trỏ sẽ nhảy ra đoạn văn bản bên dưới.

D. sẽ cho bảng thêm một dòng mới.

Câu 6: Để đóng khung cho bảng, ta sử dụng:



Câu 7: Để chia một ô trong bảng thành nhiều ô, ta đánh dấu ô đó và dùng lệnh:

A. Merger Cell

B. Split Cells...

C. Insert Cells

D. Split Table

Câu 8: Trong Word, để xóa một hay nhiều hàng trong bảng, ta dùng lệnh:

A. Delete Rows

B. Delete Cells

C. Delete Columns

D. Delete Table

Câu 9: Trong Word, để gộp nhiều ô đã được đánh dấu khối (tô đen các ô) thành một ô trong Table ta bấm phải chuột và chọn?

A. Merge Cell.

B. Split Cells.

C. Delete Cell.

D. Insert Cell.

Câu 10: Chức năng Merge Cells dùng để:

A. gộp nhóm ô đang chọn thành một ô.

C. chia nhóm ô đang chọn thành nhiều ô.

B. bỏ khung các ô đang chọn.

D. kẻ khung các ô đang chọn.

Câu 11: Trong Word, để tách một ô thành nhiều ô trong Table ta bấm phải chuột và chọn?

A. Split Cells.

B. Delete Cell.

C. Insert Cell.

D. Merge Cell.

Câu 12: Trong Word, để xóa một hay nhiều hàng của bảng, ta dùng lệnh:

A. Delete Rows.

B. Delete Column.

C. Delete Cells.

D. Delete Table.

Câu 13: Để chia một ô trong bảng thành nhiều ô, ta đánh dấu ô đó và dùng lệnh:

A. Split Cells.

B. Merge Cells.

C. Split Table.

D. Insert Cells.

Câu 14: Khi soạn thảo văn bản dạng bảng, muốn di chuyển từ 1 ô này sang ô khác của một bảng Table, bạn chọn phím hay tổ hợp phím lệnh nào?

A. CapsLock.

B. ESC.

C. Tab.

D. Ctrl.

Câu 15: Trong Word, để xóa một hay nhiều hàng của bảng, ta dùng lệnh:

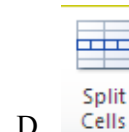
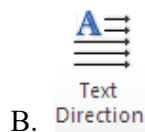
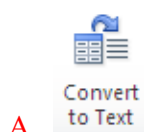
A. Delete Table.

B. Delete Column.

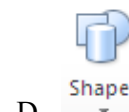
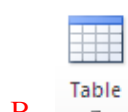
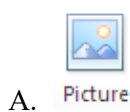
C. Delete Cells.

D. Delete Rows.

Câu 16: Trong Word, để chuyển bảng biểu sang dạng văn bản bạn sẽ dùng:



Câu 17: Trong Word, để chèn một bảng biểu bạn có thể dùng biểu tượng?



BÀI 7: VĂN BẢN DẠNG TAB

Câu 1: Trong một bảng, để sử dụng Tab, ta sẽ dùng:

- A. Phím Tab
- B. Tổ hợp phím Alt + Tab
- C. Tổ hợp phím Ctrl + Alt + Tab
- D. Tổ hợp phím Ctrl + Tab

Câu 2: Để đặt Tab vào văn bản đang soạn, ta có thể:

- A. Nhấn vào biểu tượng 
- B. Chọn biểu tượng 
- C. Chọn biểu tượng 
- D. Chọn biểu tượng 

Câu 3: Trong văn bản sau:

Vật lí40 tiết Học phần 2
Hóa học.....40 tiết Học phần 2
ta sử dụng bao nhiêu lần gõ Tab trên 1 hàng văn bản để có dấu

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. Không tính được

Câu 4: Trong các kí hiệu Tab sau, kí hiệu nào là Tab canh giữa

- A. 
- B. 
- C. 
- D. 

Câu 5: Khi kéo kí hiệu Tab trên thước xuống khỏi thước, điều này có nghĩa là:

- A. trả Tab về mặc định
- B. hủy dạng Tab tại vị trí tương ứng
- C. thay đổi dạng Tab sang dạng kế tiếp
- D. hủy tất cả những Tab từ vị trí về trước

Câu 6: Khi muốn đặt các vị trí Tab trên vùng chọn: Sau khi chọn vị trí trong hộp thoại Tab, ta chọn loại Tab và chọn nút nào để thiết lập?

- A. Chọn Clear
- B. Chọn Set
- C. Chọn Clear All
- D. Chọn Leader

Câu 7: Khi muốn hủy tất cả các vị trí của Tab trên vùng chọn, ta thực hiện:

- A. Trong hộp thoại Tab, chọn Clear
- B. Trong hộp thoại Tab, chọn Set
- C. Trong hộp thoại Tab, chọn Clear All
- D. Chỉ có cách kéo lần lượt từng vị trí Tab khỏi thước

BÀI 8: TRANG TRÍ TRANG IN

Câu 1: Chức năng WordArt có trong Ribbon:

- A. Home
- B. Insert
- C. View
- D. Page Layout

Câu 2: Khi đưa một hình chữ nhật vào trên văn bản thì các chữ của văn bản bị che mất, thực hiện thế nào để có thể hiển thị văn bản?

- A. Chọn màu trắng cho hình chữ nhật.
- B. Chọn hình chữ nhật, nhấn chuột phải chọn Send to back, chọn Send behind Text.
- C. Chọn hình chữ nhật, nhấn chuột phải chọn Send to back, chọn Send backward.
- D. Chọn hình chữ nhật, nhấn chuột phải chọn Send to back, chọn Send to back.

Câu 3: Trong khi vẽ một đường thẳng trong AutoShape, nếu vừa vẽ vừa giữ phím Shift thì đường thẳng sẽ?

- A. Nằm ngang
- B. Thẳng đứng
- C. Nghiêng 30^0 , 45^0 , 60^0
- D. Nằm ngang, đứng nghiêng 30^0 , 45^0 , 60^0 tùy vị trí vẽ

Câu 4: Muốn chọn màu nền cho một AutoShapes, ta có thể nhấp chọn biểu tượng nào?

- A. 
- B. 
- C. 
- D. 

Câu 5: Muốn cho một AutoShapes có bóng, ta có thể chọn trong chức năng nào?

- A. Shape Effects
- B. Shape Outline
- C. Shape Fill
- D. Shape Color

Câu 6: Để chèn một hình ảnh có sẵn trong máy vào vị trí con nháy, ta chọn lệnh:

- A. Picture
- B. Chart
- C. Text Box
- D. Equation

Câu 7: Để chèn một hình ảnh có sẵn trong máy vào vị trí con trỏ, ta vào Tab Insert và chọn:

- A. Equation.
- B. Textbox.
- C. Picture.
- D. Chart.

Câu 8: Muốn cho một AutoShape có bóng, ta có thể chọn trong chức năng nào?

- A. Shape Effects.
- B. Shape Fill.
- C. Shape Outline
- D. Shape Color.

Câu 9: Khi đưa một hình chữ nhật vào trên văn bản thì các chữ của văn bản bị che mất, thực hiện thế nào để hiển thị văn bản?

- A. chọn màu trắng cho hình chữ nhật.
- B. chọn hình chữ nhật, nhấp chuột phải chọn Send to Back, chọn Send backward.
- C. chọn hình chữ nhật, nhấp chuột phải chọn Send to Back, chọn Send behind back.
- D. chọn hình chữ nhật, nhấp chuột phải chọn Send to Back, chọn Send behind Text.

Câu 10: Chức năng WordArt có trong Tab:

- A. Insert.
- B. View.
- C. Page Layout.
- D. Home.

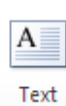
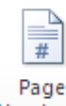
Câu 11: Muốn chuyển sang trang giấy ngang trong Microsoft Word 2010 bạn làm như thế nào:

- A. Page layout - Page Setup - Orientation – Landscape.
- B. Page layout - Page borders - Format Page number – Ok.
- C. Insert - Header & Footer - Page number - Format Page number – Ok.
- D. Home - Paragraph - Line spacing - Exactly – Ok.

Câu 12: Khi cần xem trước trang in trên Word, ta chọn:

- A. Page Layout - Print Preview.
- B. File - Print Preview.
- C. Home - Print Preview.
- D. File – Print.

Câu 13: Trong Word, để đánh số thứ tự cho từng trang văn bản ta dùng nút lệnh?

- A.  Header
- B.  Text Box
- C.  Page Number
- D.  Footer

Câu 14: Trong Word, biểu tượng  dùng để làm gì?

A. chèn chữ nghệ thuật.

B. chèn textbox.

C. chèn hình.

D. chèn AutoShape.

Câu 15: Trong Word, để chọn màu cho trang giấy ta chọn biểu tượng nào trong Tab Page Layout:

A.  Margins

B.  Page Borders

C.  Columns

D.  Page Color

Câu 16: Trong Word, nút lệnh  dùng để làm gì?

A. tô màu cho textbox.

B. tô màu nền cho văn bản.

C. tô màu cho đối tượng vẽ.

D. tô màu chữ cho văn bản.

Câu 17: Trong một bảng của Word, muốn xoay chữ theo một hướng nào đó ta có thể dùng biểu tượng?

A.  Text Direction

B.  Split Cells

C.  Split Table

D.  Convert to Text

Câu 18: Trong một bảng của Word, muốn xoay chữ theo một hướng nào đó ta có thể dùng biểu tượng?

A.  Hyperlink

B.  Footer

C.  Text Box

D.  Bookmark

Trong word, để vẽ một hình vuông hoặc hình chữ nhật hay bất kỳ hình nào bạn dùng biểu tượng?

E.  Chart

F.  Picture

G.  Clip Art

H.  Shapes

Câu 19: Trong Word, để chèn hình từ file hình ta có thể dùng biểu tượng nào bên dưới:

A.  Picture

B.  Shapes

C.  Clip Art

D.  Chart

Câu 20: Trong Word, để chọn hướng cho trang giấy ta chọn biểu tượng nào trong Tab Page Layout:

A.  Size

B.  Columns

C.  Orientation

D.  Margins

Câu 21: Trong Word, để canh lề cho trang giấy ta chọn biểu tượng nào trong Tab Page Layout:

A.  Orientation

B.  Columns

C.  Size

D.  Margins

Câu 22: Trong Word, để chèn hình từ thư viện hình ta có thể dùng biểu tượng nào bên dưới:

- A.  Clip Art
- B.  Chart
- C.  Picture
- D.  Shapes

Câu 23: Trong Word, để chọn kích thước (ví dụ: khổ giấy A4) cho trang giấy ta chọn biểu tượng nào trong Tab Page Layout:

- A.  Margins
- B.  Size
- C.  Orientation
- D.  Columns

Câu 24: Trong Word, để kẻ khung (đường viền) cho trang giấy ta chọn biểu tượng nào trong Tab Page Layout:

- A.  Page Borders
- B.  Size
- C.  Margins
- D.  Columns

ÔN TẬP CÁC BIỂU TƯỢNG TRONG WORD



Câu 1: Trong Word, biểu tượng nằm ở Tab nào?

- A. View B. Insert C. Page Layout D. Home.



Câu 2: Trong Word, biểu tượng nằm ở Tab nào?

- A. Home B. Page Layout C. Insert D. View.



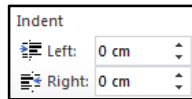
Câu 3: Trong Word, biểu tượng nằm ở Tab nào?

- A. Page Layout B. Home C. Insert D. View.



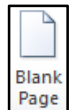
Câu 4: Trong Word, biểu tượng nằm ở Tab nào?

- A. Page Layout B. Home C. View D. Insert



Câu 5: Trong Word, biểu tượng nằm ở Tab nào?

- A. View B. Page Layout C. Insert D. Home



Câu 6: Trong Word, biểu tượng nằm ở Tab nào?

- A. View B. Page Layout C. Insert D. Home



Câu 7: Trong Word, biểu tượng nằm ở Tab nào?

- A. Insert B. Page Layout C. Home D. View



Câu 8: Trong Word, biểu tượng nằm ở Tab nào?

- A. Page Layout B. View C. Home D. Insert



Câu 9: Trong Word, biểu tượng nằm ở Tab nào?

- A. Insert B. Home C. Page Layout D. View



Câu 10: Trong Word, biểu tượng nằm ở Tab nào?

- A. Home B. View C. Insert D. Page Layout



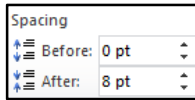
Câu 11: Trong Word, biểu tượng nằm ở Tab nào?

- A. Insert B. Home C. View D. Page Layout.



Câu 12: Trong Word, biểu tượng nằm ở Tab nào?

- A. Insert B. View C. Home D. Page Layout.



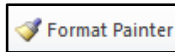
Câu 13: Trong Word, biểu tượng nằm ở Tab nào?

- A. Insert B. View C. Home **D. Page Layout**



Câu 14: Trong Word, biểu tượng dùng để làm gì?

- A. Tăng kích cỡ chữ.** C. Làm chữ to đầu dòng.
B. Làm chữ nghệ thuật. D. Giảm kích cỡ chữ.



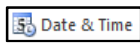
Câu 15: Trong Word, biểu tượng nằm ở Tab nào?

- A. View **B. Home** C. Page Layout D. Insert.



Câu 16: Trong Word, biểu tượng nằm ở Tab nào?

- A. Insert **B. Home** C. Page Layout D. View.



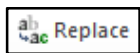
Câu 17: Trong Word, biểu tượng nằm ở Tab nào?

- A. View B. Page Layout **C. Insert** D. Home



Câu 18: Trong Word, biểu tượng nằm ở Tab nào?

- A. Home B. Page Layout C. View **D. Insert**



Câu 19: Trong Word, biểu tượng nằm ở Tab nào?

- A. Home** B. Page Layout C. View D. Insert



Câu 20: Trong Word, biểu tượng nằm ở Tab nào?

- A. Page Layout **B. Home** C. View D. Insert



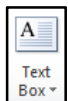
Câu 21: Trong Word, biểu tượng nằm ở Tab nào?

- A. View B. Page Layout C. Home **D. Insert**



Câu 22: Trong Word, biểu tượng nằm ở Tab nào?

- A. Insert** B. Home C. View D. Page Layout



Câu 23: Trong Word, biểu tượng nằm ở Tab nào?

- A. Insert** B. Home C. Page Layout D. View



Câu 24: Trong Word, biểu tượng nằm ở Tab nào?

- A. Insert B. Page Layout C. View **D. Home**



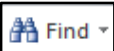
Câu 25: Trong Word, biểu tượng nằm ở Tab nào?

- A. Insert B. View C. Page Layout **D. Home**



Câu 26: Trong Word, biểu tượng nằm ở Tab nào?

- A. Insert B. Page Layout C. View **D. Home**

Câu 27: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?

- A. Page Layout B. Insert C. View **D. Home**

Câu 28: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?

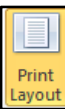
- A. Insert B. View **C. Home** D. Page Layout

Câu 29: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?

- A. Home B. Insert **C. View** D. Page Layout

Câu 30: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?

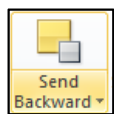
- A. Page Layout B. Home **C. Insert** D. View

Câu 31: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?

- A. Insert B. Home C. Page Layout **D. View**

Câu 32: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?

- A. Home** B. Insert C. View D. Page Layout

Câu 33: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?

- A. Insert **B. Page Layout** C. Home D. View

Câu 34: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?

- A. Home B. Page Layout C. View **D. Insert**

Câu 35: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?

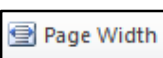
- A. Insert** B. View C. Home D. Page Layout

Câu 36: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?

- A. Home** B. View C. Insert D. Page Layout.

Câu 37: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?

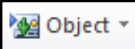
- A. Insert **B. View** C. Page Layout D. Home

Câu 38: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?

- A. View** B. Home C. Page Layout D. Insert

Câu 39: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?

- A. View B. Home C. Page Layout **D. Insert**

Câu 40: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?
A. Page Layout **B. Insert** C. View D. Home

Câu 41: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?
A. View **B. Home** C. Insert D. Page Layout

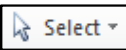
Câu 42: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?
A. Page Layout B. View **C. Home** D. Insert

Câu 43: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?
A. Insert B. Page Layout **C. Home** D. View

Câu 44: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?
A. View B. Home **C. Insert** D. Page Layout

Câu 45: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?
A. View B. Insert **C. Page Layout** D. Home

Câu 46: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?
A. View B. Insert C. Home **D. Page Layout**

Câu 47: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?
A. Insert B. Page Layout C. View **D. Home**

Câu 48: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?
A. Home **B. View** C. Insert D. Page Layout

Câu 49: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?
A. Insert B. Page Layout C. Home D. View

Câu 50: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?
A. View **B. Insert** C. Page Layout D. Home

Câu 51: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?
A. View **B. Page Layout** C. Home D. Insert

Câu 52: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?
A. Insert B. Page Layout **C. Home** D. View

Câu 53: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?
A. Home B. Insert C. View **D. Page Layout**

Câu 54: Trong Word, biểu tượng



nằm ở Tab nào?

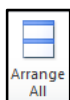
A. Page Layout

B. View

C. Insert

D. Home

Câu 55: Trong Word, biểu tượng



nằm ở Tab nào?

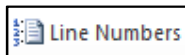
A. Home

B. View

C. Page Layout

D. Insert

Câu 56: Trong Word, biểu tượng



nằm ở Tab nào?

A. Insert

B. Home

C. View

D. Page Layout

Câu 57: Trong Word, biểu tượng



nằm ở Tab nào?

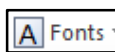
A. Home

B. View

C. Insert

D. Page Layout.

Câu 58: Trong Word, biểu tượng



nằm ở Tab nào?

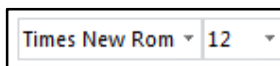
A. Insert

B. Home

C. View

D. Page Layout

Câu 59: Trong Word, biểu tượng



nằm ở Tab nào?

A. Insert

B. Home

C. View

D. Page Layout.

Câu 60: Trong Word, biểu tượng



nằm ở Tab nào?

A. Home

B. Page Layout

C. Insert

D. View

Câu 61: Trong Word, biểu tượng



nằm ở Tab nào?

A. Home

B. Insert

C. View

D. Page Layout

Câu 62: Trong Word, biểu tượng



nằm ở Tab nào?

A. Insert

B. Home

C. View

D. Page Layout

Câu 63: Trong Word, biểu tượng



nằm ở Tab nào?

A. Home

B. Insert

C. Page Layout

D. View

Câu 64: Trong Word, biểu tượng



nằm ở Tab nào?

A. View

B. Insert

C. Page Layout

D. Home

Câu 65: Trong Word, biểu tượng



nằm ở Tab nào?

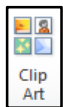
A. Insert

B. Home

C. View

D. Page Layout

Câu 66: Trong Word, biểu tượng



nằm ở Tab nào?

A. Home

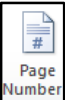
B. Insert

C. View

D. Page Layout

Câu 67: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?

- A. Insert B. Home C. Page Layout D. View

Câu 68: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?

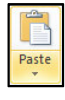
- A. Home B. Insert C. View D. Page Layout

Câu 69: Trong Word, biểu tượng  (Wrap Text) nằm ở Tab nào?

- A. Page Layout B. Insert C. Home D. View

Câu 70: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?

- A. View B. Home C. Insert D. Page Layout

Câu 71: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?

- A. Home B. Insert C. Page Layout D. View

Câu 72: Trong Word, biểu tượng  dùng để làm gì?

- A. Canh đều văn bản C. Canh giữa cho văn bản.
B. Canh trái cho văn bản. D. Canh phải cho văn bản.

Câu 73: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?

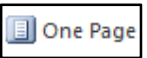
- A. View B. Insert C. Home D. Page Layout

Câu 74: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?

- A. View B. Page Layout C. Home D. Insert

Câu 75: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?

- A. Home B. Page Layout C. Insert D. View

Câu 76: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?

- A. View B. Page Layout C. Home D. Insert

Câu 77: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?

- A. Insert B. View C. Home D. Page Layout

Câu 78: Trong Word, biểu tượng  nằm ở Tab nào?

- A. Page Layout B. View C. Insert D. Home